

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
CÔNG TY TNHH MTV THOÁT NƯỚC  
MST:0200149705

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2026*

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

Năm 2025, tổng doanh thu theo kế hoạch là 139.213 triệu đồng, tổng doanh thu thực hiện đạt 134.532 triệu đồng, so với kế hoạch đạt 96,7% .

Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 của Công ty đạt 1.688 triệu đồng, tương đương đạt 86,1% so với lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch (1.960 triệu đồng).

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

2.1. Thuận lợi:

- Công ty TNHH MTV Thoát nước Hải Phòng là đơn vị chuyên ngành quản lý, bảo dưỡng, duy tu hệ thống thoát nước lớn nhất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Công ty có các phương tiện, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên hệ thống thoát của thành phố cũng như là đơn vị duy nhất đang quản lý, vận hành bãi xử lý bùn Tràng Cát của thành phố.

- Hiện tại, Công ty TNHH MTV Thoát nước Hải Phòng đang quản lý và vận hành Nhà máy xử lý nước thải Vĩnh Niệm, trạm xử lý nước thải Him Lam, cụm trạm bơm nước thải số 1+2+3 phường Bạch Đằng, khu xử lý nước thải Tiên Lãng. Riêng Nhà máy xử lý nước thải Vĩnh Niệm hiện đang hoạt động ổn định với công suất 36.000m<sup>3</sup>/ngđ.

- Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề có kinh nghiệm trong công tác quản lý hệ thống thoát nước đô thị. Một số CBCNV nâng cao trình độ qua các khóa đào tạo, nâng cao ngoại ngữ, tích lũy kinh nghiệm, giao lưu quốc tế.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị văn phòng đầy đủ, tốt.

1.2.2. Khó khăn

- Mạng lưới cống thoát nước của Hải Phòng được lắp đặt qua nhiều thời kì, chất lượng các cống không đồng đều, một số tuyến cống đã xuống cấp hoặc không đáp ứng nhu cầu tiêu thoát nước.

- Những năm gần đây, do chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng nên trên địa bàn thành phố Hải Phòng thường xuyên xuất hiện mưa lớn có cường độ cao trên 100mm, đặc biệt trận mưa ngày 14/10/2025 với lượng mưa khoảng 182 mm kết hợp với thủy triều dâng cao đạt 4,3m.

- Diện tích hồ điều hòa trên địa bàn thành phố còn ít, nhất là khu vực nội thành với 73,37 ha bằng 59% diện tích hồ điều hòa theo quy hoạch diện tích thoát nước mặt (124,13 ha cho khu vực 4 quận nội thành) tại Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Trước đây, khi quy mô đô thị còn nhỏ, với hệ thống diện tích bề mặt thấm nước tương đối lớn: sông ngòi nhiều và hệ thống ao, hồ, mương rạch chưa bị thu hẹp nên khả năng tiêu thoát nước của thành phố là khá tốt. Khi có mưa to gặp lúc triều cường nước được lưu chứa trong các mương hồ, kênh rạch; khi thủy triều xuống nước được thoát ra sông.

Hiện nay, quá trình đô thị hóa đã làm cho ao hồ, kênh mương bị san lấp, đất đai bị bê tông hóa, đường nhựa hóa làm gia tăng bề mặt không thấm nước trong thành phố, làm cho quá trình tự thấm nước trong đô thị giảm, gây nên hiện tượng gia tăng các dòng chảy mặt trong đô thị và nước không có nơi để chứa gây nên tình trạng ngập lụt.

Tốc độ đô thị hóa phát triển nhanh trong khi đó hệ thống thoát nước tại các khu vực trên chưa phát triển kịp cùng với tốc độ đô thị hóa.

- Việc đầu tư các dự án về thoát nước trong thời gian vừa qua mới đạt khoảng 30-40% so với nhu cầu thực tế. Trong khi đầu tư dự án được giao cho các chủ đầu tư khác nhau, trong đó có nhiều dự án bỏ dở lấp mương nhưng không làm được công do vướng mặt bằng hoặc kinh phí gây ách tắc thoát nước. Nhiều dự án hạ tầng được thi công kéo dài đã hoành triệt làm ách tắc thoát nước gây ngập lụt và khiếu kiện kéo dài. Một số dự án sau khi triển khai đã không thực hiện việc đấu nối hoặc đấu nối không đảm bảo kỹ thuật, hoặc chuyển hướng dòng chảy cho các tuyến công thoát nước sang các lưu vực khác dẫn đến tình trạng ngập lụt.

- Việc thi công các công trình thoát nước trong thành phố do các đơn vị khác làm chủ đầu tư thường có những hạn chế gây khó khăn cho Công ty TNHH MTV Thoát nước Hải Phòng khi nhận bàn giao quản lý vận hành, cụ thể như sau:

- + Khâu thiết kế không đúng quy chuẩn;
- + Đấu nối vào hệ thống thoát nước không đúng quy cách;
- + Thi công không đảm bảo chất lượng.

- Nhu cầu về duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, nạo vét bùn hệ thống thoát nước thành phố là rất lớn trong khi đó nguồn thu từ giá dịch vụ thoát nước còn nhiều hạn chế. Nên việc nạo vét bùn mương, hồ điều hòa, ga cống chưa được thực hiện theo chu kỳ. Các cống có tiết diện nhỏ, có hiện tượng xuống cấp chưa có điều kiện để thay mới.



- Việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thoát nước với thời hạn 1 năm như hiện nay thay vì tối thiểu là 5 năm theo quy định của Nghị định 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 của Chính Phủ đã phân nào tác động đến kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp; kế hoạch đầu tư máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và kế hoạch đào tạo nhân lực để cung ứng dịch vụ thoát nước, nâng cao công thoát nước và vệ sinh môi trường của thành phố.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	139.213	134.532	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.450	2.120	
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.960	1.688	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	7.523	7.659	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Triệu đồng			
8	Tổng số lao động(bq)	Người	582	557	
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	56.784	55.525	
a)	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng			
b)	Quỹ lương lao động	Triệu đồng			

**Lưu ý:**

(\*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

01  
TY  
+  
HVI  
IUC  
JNG  
IAI P

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt: Không có.

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia	Không						
Dự án nhóm A	Không						

2. Các khoản đầu tư tài chính: Không có.

## III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3: Không có

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<i>1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</i>										
1.1	Công ty A	Không								
1.2	Công ty B	Không								



Handwritten signature or mark.